TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HOÀI NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 25/2025/QĐST-DS	*Hoài Nhơn, ngày 11 tháng 4 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HOÀI NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên họp: Bà Trần Thị Phường

Thư ký phiên họp: Bà Võ Thị Hồng Tuyền, là Thư ký Toà án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên họp: Ông Nguyễn Hoàng Quang - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 4 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 14/2025/TLST-DS ngày 25 tháng 02 năm 2025 về việc "Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự" theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 90/2025/QĐST-DS ngày 25 tháng 3 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị C, sinh năm 1961

Địa chỉ: Khu phố T, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Trương M, sinh năm 1946

Địa chỉ: Khu phố T, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định.

(Bà C, ông M có đơn đề nghị mở phiên họp vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 17 tháng 02 năm 2025, biên bản lấy lời khai, người yêu cầu bà Phan Thị C trình bày:

Bà C là mẹ ruột của cháu Trương Thị Yến N. Cháu N sinh năm 2002, từ khi khi ra, cháu bị hội chứng Down, đi đứng, sinh hoạt bình thường nhưng nói trước quên sau, chậm biết nói, cháu N không học hành được, cũng không biết tính toán, không tự lao động, sống phụ thuộc vào gia đình. Hiện cháu N đang

nhận trợ cấp xã hội tại Ủy ban nhân dân phường T hàng tháng theo quy định. Để đảm bảo quyền lợi cho cháu N và thuận tiện cho gia đình trong các giao dịch dân sự, bà C yêu cầu tuyên bố cháu N bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.

Ngày 19 tháng 3 năm 2025, Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền T khám và kết luận cháu N bị mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

Ngày 25 tháng 3 năm 2025, bà C có đơn yêu cầu thay đổi ý kiến trong giải quyết việc dân sự, yêu cầu Tòa án tuyên bố cháu N bị mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự. Ngoài ra, bà yêu cầu Tòa giải quyết xét mở phiên họp vắng mặt bà.

Tại bản tự khai ngày 25 tháng 02 năm 2025, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương M trình bày:

Ông là chồng bà Phan Thị C, là cha của chị Trương Thị Yến N. Đối với yêu cầu của bà C về việc tuyên bố cháu N mất năng lực hành vi dân sự, ông M thống nhất và không có ý kiến bổ sung gì. Vì lý do đi lại khó khăn nên ông đề nghị Tòa giải quyết xét phiên họp vắng mặt ông.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn có ý kiến:

- Việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán đã xác định đúng quan hệ pháp luật, thụ lý giải quyết theo đúng thẩm quyền, tuân thủ đầy đủ các quy định về xác định tư cách tham gia tố tụng của các đương sự. Việc thông báo thụ lý, việc tống đạt, thông báo các văn bản tố tụng, triệu tập đầy đủ các đương sự để lấy lời khai. Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán đã thực hiện đúng nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị C, tuyên bố cháu Trương Thị Yến N bị mất năng lực hành vi dân sự.

- Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị C là người cao tuổi nên được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39; Điều 361; Điều 70 Bộ luật tố tụng dân sự thì việc bà Phan Thị C yêu cầu tuyên bố cháu Trương Thị Yến N, sinh năm 2002, địa chỉ: khu phố T, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định bị mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

Đây là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.

[2] *Về sự vắng mặt của đương sự*:

Người yêu cầu bà Phan Thị C, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trương M có yêu cầu Tòa giải quyết việc dân sự vắng mặt. Căn cứ quy định tại khoản 2, 3 Điều 367 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp vắng mặt bà C, ông M theo quy định.

[3] *Về yêu cầu của đương sự:*

Căn cứ Kết luận Giám định pháp y tâm thần theo yêu cầu số: 378/KLGĐ ngày 19 tháng 3 năm 2023 của Trung tâm P kết luận đối với trường hợp bệnh của cháu Trương Thị Yến N:

"a. Kết luận theo tiêu chuẩn y học: Chậm phát triển tâm thần mức độ nặng (F72)/ Hội chứng Down (Q90).

b. Kết luận về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự".

Căn cứ Điều 22 Bộ luật dân sự quy định như sau:

"Khi một người do bị bệnh tâm thần hoặc mắc bệnh khác mà không thể nhận thức, làm chủ được hành vi thì theo yêu cầu của người có quyền, lợi ích liên quan hoặc của cơ quan, tổ chức hữu quan, Tòa án ra quyết định tuyên bố người này là người mất năng lực hành vi dân sự trên cơ sở kết luận giám định pháp y tâm thần".

...

Do đó, việc bà Phan Thị C yêu cầu tuyên bố cháu N là người mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

[4]Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Bà Phan Thị C là người cao tuổi nên được miễn nộp lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định pháp luật.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hoài Nhơn về quá trình giải quyết việc dân sự và hướng xử lý việc dân sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 27; điểm a khoản 2 Điều 35; điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 70; các điều 361, 367; 369, 370; 371; 372; 376; 378 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 22 của Bộ luật Dân sự; Điều 12, 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị C.

Tuyên bố Trương Thị Yến N, sinh năm 2002, địa chỉ: khu phố T, phường T, thị xã H, tỉnh Bình Định mất năng lực hành vi dân sự. Thời hạn được tính từ khi Quyết định có hiệu lực pháp luật.

2. Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Bà Phan Thị C là người cao tuổi nên thuộc trường hợp được miễn nộp tiền lệ phí theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội qui định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến việc giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp họ không có mặt tại phiên họp giải quyết việc dân sự thì thời hạn đó được tính từ ngày họ nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định đó được thông báo, niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên có quyền kháng nghị trong thuời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:
- VKSND thị xã Hoài Nhơn;
- CC THA dân sự thị xã Hoài Nhơn;
- UBND phường Tam Quan Nam;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Trần Thị Phường

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 49-DS:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định hoãn phiên toà; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Tòa án nhân dân huyện nào thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân

thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định hoãn phiên toà (ví dụ: Số: 89/2017/QĐST-KDTM).

(3) Ghi họ tên của Thư ký Toà án và tên Toà án nơi thư ký Toà án công tác như hướng dẫn tại điểm (1).

(4) Nếu có Viện kiểm sát nhân dân tham gia phiên toà thì ghi như hướng dẫn tại điểm (1) song đổi các chữ "Toà án nhân dân" thành "Viện kiểm sát nhân dân".

(5) Ghi số, ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 30/2017/TLST-LĐ).

(6) Ghi quan hệ tranh chấp mà Tòa án giải quyết: Cần xác định tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết được quy định tại Điều, khoản nào của Bộ luật tố tụng dân sự, để ghi vào phần trích yếu của bản án (ví dụ: Tranh chấp mà Tòa án thụ lý giải quyết là tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân được quy định tại khoản 1 Điều 26 của Bộ luật tố tụng dân sự thì ghi: "tranh chấp về quốc tịch Việt Nam giữa cá nhân với cá nhân").

(7) Ghi số, ngày, tháng, năm của Quyết định đưa vụ án ra xét xử (ví dụ: số 02/2017/QĐXXST-LĐ ngày 20 tháng 01 năm 2017).

(8) Ghi rõ lý do của việc hoãn phiên toà dân sự sơ thẩm thuộc trường hợp cụ thể nào quy định tại điều luật tương ứng của Bộ luật tố tụng dân sự được nêu tại khoản 1 Điều 233 của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: Xét thấy nguyên đơn đã được Toà án triệu tập hợp lệ mà vắng mặt tại phiên toà lần thứ nhất vì lý do tai nạn lao động).

(9) Tuỳ từng trường hợp cụ thể mà ghi điều luật tương ứng của Bộ luật tố tụng dân sự (ví dụ: nguyên đơn vắng mặt lần thứ nhất có lý do chính đáng (bị tai nạn lao động phải đi cấp cứu tại bệnh viện) quy định tại khoản 1 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì ghi: "Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và Điều 233 của Bộ luật tố tụng dân sự").

(10) Ghi rõ thời gian, địa điểm mở lại phiên toà dân sự sơ thẩm (ví dụ: Phiên toà dân sự sơ thẩm sẽ được mở lại vào hồi 08.00 giờ ngày 18 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân quận 1, thành phố H), địa chỉ số….phố…phường….quận A, thành phố H Trong trường hợp chưa ấn định được thì ghi "Thời gian, địa điểm mở lại phiên toà xét xử vụ án sẽ được Toà án thông báo sau".